TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN D K** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 130/2025/QĐST-HNGĐ	*D K, ngày 27 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 55/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 02 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Hoàng Y, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn Cây S, xã D T, huyện D K, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Tiến H, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn C S, xã D T, huyện D K, tỉnh Khánh Hòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng CSXH

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Lương B - Phó giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng CSXH huyện D K; địa chỉ liên hệ: 47 Lý Tự T, thị trấn D K, huyện D K, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Huỳnh Thị Hoàng Y và ông Nguyễn Tiến H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Nguyễn Phi H1, sinh năm 2001 đã thành niên, khỏe mạnh; bà Y và ông H không có yêu cầu nên không giải quyết.

Ông Lê Tiến H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Nguyễn Thị Thu H2, sinh ngày 31/7/2011 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Ông H không yêu cầu bà Y cấp dưỡng nuôi con.

Bà Y có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết, bà Yến, ông Hùng có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Y, ông H nợ CSXH số tiền tính đến ngày 19/6/2025 là 66.000.000 đồng; gồm: hợp đồng tín dụng (mã món vay) số 6600000720355886 ngày 22/4/2021 là 48.000.000 đồng nợ gốc và số 6600000721041062 ngày 22/7/2021 là 18.000.000 đồng nợ gốc. Bà Y, ông H có trách nhiệm trả số tiền này và các khoản lãi phát sinh tính từ ngày 20/6/2025 cho Ngân hàng theo các hợp đồng tín dụng đã ký kết khi Ngân hàng có yêu cầu.

- Về án phí: Bà Huỳnh Thị Hoàng Y nộp 75.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và tự nguyện nộp thay 75.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm cho ông Nguyễn Tiến H nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà bà Yến đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001417 ngày 12/02/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện D K - tỉnh Khánh Hòa; như vậy, bà Yến đã nộp đủ án phí và được hoàn lại 150.000 đồng tạm ứng.

Quy định: Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện D K;
- Chi cục THADS huyện D K;
- UBND xã D T (Nơi đăng ký kết hôn - Giấy chứng nhận kết hôn số 01 ngày 18/01/2001);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Hoa